CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP ĐÀ NẴNG SONGANHHYG

PHIẾU ĐỐI CHIẾU NHÃN SẢN PHẨM THỰC TẾ & KHÓA AN TOÀN HIỆN TRƯỜNG

SAH-APR-PCS-02

HẠNG C – CHỈ KTV CHUYÊN TRÁCH CẤM TẠP VỤ SỬ DỤNG

Mục 2: Hóa chất diệt côn trùng • **Storm® 0.005% Block Bait** • Hãng: BASF

ẢNH BAO BÌ THƯƠNG MẠI THỰC TẾ



ẢNH NHÃN THỰC TẾ (ĐỐI CHIẾU ĐKLH & LIỀU PHA)



I. ĐỐI CHIẾU NHÃN THƯƠNG MẠI GỐC & PHÁP LÝ BỘ Y TẾ / BVTV

Hiệu lực: 2026-01-01

Tên chế phẩm & Quy cách	**Storm® 0.005% Block Bait** — Gói 20 viên (80 g) / Gói 1 kg / Túi 4 viên — viên nén ngũ cốc ép nguội 4 g (hoặc 20 g) màu xanh lam chứa Bitrex
NSX / Đơn vị ĐK & Vận hành	**NSX/ĐK:** Vương quốc Anh / CHLB Đức (SX: BASF PLC, Widnes, Cheshire, UK; ĐK: Công ty TNHH BASF Việt Nam) **Đơn vị vận hành:** Công ty CP DV Vệ sinh Công nghiệp Đà Nẵng SONGANHHYG • K57/10 Giang Văn Minh, Hải Châu, Đà Nẵng • Ms. Mỹ Anh (0905 751 566)
Số ĐKLH & Dạng thuốc	`1688/CNĐKT-BVTV (Cục Bảo vệ Thực vật – Bộ NN&PTNT, hiệu lực 10/07/2024 – 10/07/2029)` • Dạng chế phẩm: BB (Block Bait — Bả viên ngũ cốc ép nguội sẵn dùng, không cần trộn thêm mồi)
Hoạt chất & Số CAS	**Flocoumafen 0.005% w/w (50 mg/kg; chất chống đông máu đơn liều thế hệ 2, bổ sung chất gây đắng)** • Số CAS: `90035-08-8`
Phân loại & Cảnh báo GHS	 **Từ cảnh báo: Warning (Cảnh báo)** STOT RE Cat. 2 (H373: Có thể gây tổn thương cơ quan máu qua phơi nhiễm kéo dài); Độc cấp tính loại 5 GHS
Đối tượng diệt & Liều pha	**Đối tượng:** Chuột cống, chuột nhà, chuột nhắt, chuột đồng **Liều pha / Đặt bả:** Đặt bả nguyên viên KHÔNG trộn mồi: Quần cư 100–200 bả/ha; trước cửa hang 1–2 viên; dọc đường chuột chạy cách 5–10 m đặt 1–2 viên trong hộp bả khóa; bổ sung sau 7 ngày (đợt 14–21 ngày)
Khu vực ĐƯỢC PHÉP & CẤM	**Cho phép:** Khu tập kết rác, cống rãnh, kho ngoại vi, vành đai tường rào, tầng hầm kỹ thuật, phòng máy (trong hộp trạm khóa kín) **CẤM / Hạn chế: CẤM đặt bả trần ngoài hộp khóa tại khu vực trẻ em, vật nuôi tiếp cận được, trên mặt bàn làm việc, khu chế biến thực phẩm hở, nguồn nước sinh hoạt**
PPE & Thuốc giải độc / Sơ cứu	**PPE bắt buộc:** Găng tay cao su/Nitrile chống hóa chất khi đặt bả và thu gom bả dư/xác chuột; rửa tay sạch bằng xà phòng ngay sau thao tác • **Cách ly: 0 phút cách ly lưu thông (bả rắn đặt kín trong hộp trạm có khóa; KTV kiểm tra thu hồi định kỳ 3–7 ngày/lần)** **Giải độc & Sơ cứu:** THUỐC GIẢI ĐỘC ĐẶC HIỆU: Vitamin K1 (Phytomenadione) tiêm tĩnh mạch/uống theo chỉ định bác sĩ (theo dõi đông máu PT/INR). Nuốt phải: Súc miệng ngay, uống 200–300 mL nước, đưa ngay tới cơ sở y tế kèm bao bì & SDS BASF. Mắt: Rửa nước sạch >= 15 phút. Da: Rửa sạch xà phòng & nước.

II. KHÓA AN TOÀN HIỆN TRƯỜNG HẠNG C (QUY TRÌNH SAH-CHM-08)

HẠNG C – CHỈ KTV CHUYÊN TRÁCH • CẤM TẠP VỤ SỬ DỤNG

1. ĐỊNH DANH CHẾ PHẨM & LƯU KHO RIÊNG

Storm® 0.005% Block Bait (SAH-APR-PCS-02)

Khóa 2 lớp tách biệt hoàn toàn với tủ hóa chất vệ sinh thông thường.

2. KHÓA ĐỊNH LƯỢNG CỨNG

Bắt buộc đặt cố định bên trong hộp trạm bả chuột (Bait Station) có khóa an toàn và tem cảnh báo Hạng C; gắp bằng kẹp/găng tay

3. PHÂN QUYỀN & THỜI GIAN CÁCH LY

Chỉ Kỹ thuật viên Kiểm soát Dịch hại đã đào tạo SAH-CHM-08 & có sơ đồ trạm bả (CẤM tạp vụ sử dụng)

Cách ly bắt buộc: **0 phút cách ly lưu thông (bả rắn đặt kín trong hộp trạm có khóa; KTV kiểm tra thu hồi định kỳ 3–7 ngày/lần)**

4. KIỂM SOÁT BÀN GIAO CÔNG TRÌNH

Ngày thực hiện: ___/___/202__ • Giờ kết thúc: ___:___

KTV chuyên trách: _____ • BQL xác nhận: _____

Ghi chú kiểm định kỹ thuật: Chuột ăn góc viên ~1,25 g đủ liều gây xuất huyết chậm 3–5 ngày nên không nhát mồi; đã bổ sung chất gây đắng an toàn chống nuốt nhầm.

Nguồn SDS: Bản PDF SDS gốc từ Nhà sản xuất (BASF 30470221/SDS_GEN_PH/EN, Rev 8.0 ngày 21/08/2026)
Nguồn TDS: Bản chuẩn hóa Thông số Kỹ thuật (TDS) SONGANHHYG tổng hợp từ Giấy chứng nhận 1688/CNĐKT-BVTV, SDS BASF & Hợp Trí Summit

Phê duyệt: Ms. Mỹ Anh — Giám đốc Điều hành & Bộ phận Kỹ thuật An toàn Hóa chất (HSE), SONGANHHYG
danangadv@gmail.com • 0905 751 566